

DANH SÁCH SINH VIÊN ĐƯỢC XÉT CHUYỂN ĐIỂM
NĂM HỌC 2022 - 2023

Ngành Truyền thông đa phương tiện

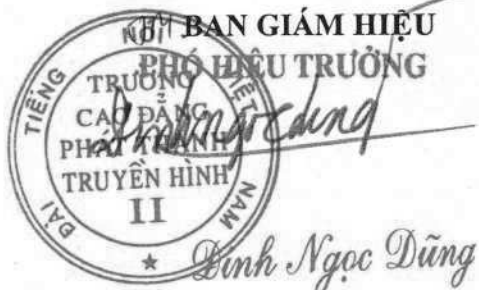
STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Anh văn 1	Anh văn 2	Pháp luật	Chính trị	Tin học	Giáo dục thể chất	Giáo dục quốc phòng - AN	Nhập môn truyền thông DPT	Ảnh báo chí	Pháp luật và đạo đức BC	Kỹ năng nghiệp vụ BCCB	Kỹ thuật sản xuất CTPT	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Lịch sử báo chí	Ngôn ngữ báo chí	Cơ sở lý luận BCTT	Tiếng việt thực hành	TỔNG SỐ MÔN	TỔNG SỐ TÍN CHỈ
Số tín chỉ				3	3	2	5	3	2	5	2	2	2	2	3	2	2	2	2	2		
1	2210060004	Lê Trung Hưng	22CDTT1	8.2		8.9		9.4													3	8
2	2210060006	Nguyễn Mai Cồ	22CDTT1	6.6	7.6	7.9	8.5		7.9												5	15
3	2210060008	Nguyễn Thanh Trúc	22CDTT1		8.4	7.3		7.1													3	8
4	2210060009	Tạ Nguyễn Minh Tuyền	22CDTT1			6.7				6.9											2	17
5	2210060012	Nguyễn Hải Anh	22CDTT1		8.6	7.8		6.5													3	8
6	2210060013	Nguyễn Ngọc Huỳnh Giao	22CDTT1	8.0		7.5										8.9					3	7
7	2210060017	Nguyễn Lê Quỳnh Hương	22CDTT1	7.8	6.5	8.8				8.5	6.4					7.9				8.0	7	19
8	2210060025	Nguyễn Hoàng Linh Hương	22CDTT1	6.2				4.6	6.4	6.2	5.0	6.3		7.0				7.7	7.1	7.1	10	25
9	2210060029	Nguyễn Thị Duy An	22CDTT1			6.0	6.8		9.0												3	9
10	2210060047	Quảng Văn Hà	22CDTT1		5.3																1	3
11	2210060051	Nguyễn Chí Hoài	22CDTT1			7.7	7.5	8.4	6.9												4	12
12	2210060055	Võ Quy Hưng	22CDTT1	9.5	6.1	7.7			7.8	8.9											5	15
13	2210060058	Đào Nguyễn Kim Khánh	22CDTT1	9.5		7.5										7.9					3	7
14	2210060075	Nguyễn Ngọc Tuyết Nhi	22CDTT1													9.0					1	2



STT	MSSV	Họ và tên	Lớp	Anh văn 1	Anh văn 2	Pháp luật	Chính trị	Tin học	Giáo dục thể chất	Giáo dục quốc phòng - AN	Nhập môn truyền thông ĐPT	Ảnh báo chí	Pháp luật và đạo đức BC	Kỹ năng nghiệp vụ BCCB	Kỹ thuật sản xuất CTPT	Cơ sở văn hóa Việt Nam	Lịch sử báo chí	Ngôn ngữ báo chí	Cơ sở lý luận BCTT	Tiếng việt thực hành	TỔNG SỐ MÔN	TỔNG SỐ TÍN CHỈ
Số tín chỉ				3	3	2	5	3	2	5	2	2	2	2	3	2	2	2	2	2		
15	2210060076	Khương Thị Yến Như	22CĐTT1			7.2			8.2	7.6											3	9
16	2210060082	Dương Thanh Phú	22CĐTT1			8.2			8.8							8.4				7.6	4	8
17	2210060088	Nguyễn Sơn Tài	22CĐTT1							6.3											1	5
18	2210060091	Dương Hữu Thắng	22CĐTT1	9.3	9.1	8.4	8.4		8.7												5	15
19	2210060122	Lê Kim Xuân	22CĐTT1			5.2				5.8						7.1				6.1	4	11
20	2210060124	Mai Thị Lan Anh	22CĐTT2	5.5	5.5				8												3	8
21	2210060145	Lê Thị Ngọc Hà	22CĐTT2	8.1	6.9	6.4		7.9	6.3							7.0					6	15
22	2210060150	Trịnh Ngọc Hân	22CĐTT2	7.3		7.3	5.4	6.7		6.1			7.8		8.6		7.0	7.1	7.1	7.3	11	31
23	2210060201	Lê Nguyên Thảo	22CĐTT2	5.8	6.9	7.4	7.5		4.2							7.5				6.6	7	19
24	2210060205	Nguyễn Anh Thư	22CĐTT2	7.7	6.3	7.9			7.1	8.4											5	15
25	2210060207	Phan Thị Mỹ Thuận	22CĐTT2	7.3	6.0				7.5							7.0					4	10
26	2210060242	Lê Thị Ngọc Ý	22CĐTT2			7.5			5.0	6.6						8.5					4	11
Tổng				14	12	20	6	7	14	10	2	1	1	1	1	10	1	2	2	6	110	302

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 11 năm 2022

NGƯỜI LẬP BẢNG



PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO

Nguyễn Thị Diễm Phương

Đỗ Thị Thương